

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày 15 - 8 - 2022

V/v đòi tài sản (tiền)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Đạo

Ông Hoàng Doãn Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc "Đòi tài sản (tiền)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn** anh Dương Văn D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Bị đơn** anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 và chị Bé Thị G, sinh năm 1977; Đều có địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Anh Nguyễn Văn B có mặt, chị Bé Thị G vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1999. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 2003. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

3. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)

Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Kiều O, Phó Giám đốc Chi nhánh Agribank huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Khối phố Lương Văn

Tri, thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Dương Văn D trình bày:*

Năm 2017 ông Nguyễn Văn B và bà Bé Thị G có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Bắc Sơn số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), đến năm 2020 thì đến hạn thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng với số tiền là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng), nhưng ông Nguyễn Văn B và bà Bé Thị G không có khả năng trả cho Ngân hàng. Trước tình hình đó, vợ chồng anh B, chị G đã thỏa thuận với anh là anh D sẽ đứng ra trả số tiền cho gia đình ông Nguyễn Văn B với điều kiện gia đình ông Nguyễn Văn B phải chuyển nhượng lại thửa đất đã thế chấp tại Ngân hàng là thửa đất số 121, tờ bản đồ 85, diện tích 464,3m<sup>2</sup>; địa chỉ thửa đất: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, khi làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì bà Bé Thị G không nhất trí và không chịu đến Ủy ban nhân dân xã để cùng làm thủ tục chuyển nhượng thửa đất cho anh Dương Văn D.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa anh Dương Văn D và vợ chồng anh Nguyễn Văn B và bà Bé Thị G đã có buổi làm việc để thống nhất thỏa thuận tại Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn. Tại buổi làm việc giữa hai bên đã thỏa thuận với nhau: Anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G sẽ có trách nhiệm trả lại cho anh Dương Văn D số tiền mặt 244.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng), chia làm 2 lần trả: Lần 1 đến ngày 05/6/2021 sẽ trả trước số tiền 126.000.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu triệu đồng); lần 2, đến ngày 31/12/2021 sẽ trả tiếp số tiền còn lại là 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng). Anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G cam kết nếu không thanh toán cho anh đủ số tiền trên thì sẽ phải ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất trên cho anh Dương Văn D

Số tiền 244.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng), bao gồm 210.000.000 đồng nợ Ngân hàng và tiền lãi tính đến ngày thỏa thuận vì anh Dụng cũng phải đứng ra vay Ngân hàng để trả tiền thay cho vợ chồng anh B

Đến thời điểm này đã hết thời hạn trả tiền nhưng anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G chưa trả tiền cho anh Dương Văn D đồng nào và cũng không ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Dương Văn D.

Vì vậy, anh Dương Văn D khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn giải quyết buộc anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải trả lại cho anh số tiền như đã thỏa thuận tại buổi làm việc tại Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến ngày 27/5/2021 với số tiền 244.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

*\* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:*

Năm 2017 anh Nguyễn Văn B và chị bé Thị G có nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Bắc Sơn số tiền 210.000.000 đồng. Đến thời hạn thanh toán gia đình anh B, chị G không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng nên đến tháng 6 năm 2020 đã thỏa thuận với anh D là anh B, chị G sẽ bán thửa đất số 121, tờ bản đồ 85, diện tích 464,3m<sup>2</sup> cho anh Dương Văn D với giá 210.000.000 đồng, anh Dương Văn D đã đưa tiền cho vợ chồng anh B. Tuy nhiên, khi làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì chị Bé Thị G không nhất trí ký vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nữa. Đến ngày 27/5/2021, giữa anh Dương Văn D với anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G đã có buổi làm việc tại UBND xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, các bên đã thỏa thuận lại: Anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G sẽ có trách nhiệm trả cho anh Dương Văn D số tiền là 244.000.000 đồng, chia làm 2 lần trả: Lần 1 đến ngày 05/6/2021 sẽ trả trước số tiền 126.000.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu triệu đồng); lần 2, đến ngày 31/12/2021 sẽ trả tiếp số tiền còn lại là 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng). Hiện nay vợ chồng anh vẫn chưa trả được cho anh D khoản tiền nào. Hiện nay anh D khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh trả toàn bộ số tiền trên thì anh cũng nhất trí, tuy nhiên do chưa có điều kiện nên anh đề nghị được trả dần số nợ trên. Nếu anh D vẫn chấp nhận làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì anh cũng nhất trí và sẽ khuyên bảo chị Bé Thị G nhất trí ký hợp đồng.

*\* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Bé Thị G trình bày:* Chị đã nhận được Thông báo thụ lý và Giấy triệu tập của Tòa án nhưng chị không đến Tòa án. Hiện nay anh Dương Văn D khởi kiện chồng chị là Nguyễn Văn B và chị đòi tiền thì chị không nhất trí vì chị không được mua bán và nhận tiền từ anh D.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức A và chị Nguyễn Thị Bích N:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến tham gia tố tụng tại Tòa án mà không có lý do.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, người đại diện theo ủy quyền bà Lương Thị Kiều O có ý kiến như sau:*

Ngày 18/9/2017 anh Nguyễn Văn B có vay vốn tại Agribank Bắc Sơn theo Hợp đồng tín dụng số: 8411LAV201702500 thời hạn vay là 36 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 18/9/2020. Khoản vay trên đã tắt toán ngày 30/6/2020. Trong quá trình vay vốn, anh Nguyễn Văn B đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi tiền vay theo Hợp đồng tín dụng và đã bị chuyển nợ xấu theo quy định của Ngân hàng, Agribank chi nhánh Bắc Sơn, Lạng Sơn đã thực hiện đôn đốc và yêu cầu khách hàng trả nợ theo quy định. Trong quá trình đôn đốc Ngân hàng cùng chính quyền địa phương đã mời ông Nguyễn Văn B đến trụ sở UBND xã làm việc, trên tinh thần tự giác và tuân thủ các quy định của pháp luật, phía Ngân hàng và chính quyền địa phương đã tạo điều kiện để anh Nguyễn Văn B và gia

đình tìm nguồn trả nợ hoặc tự thỏa thuận bán tài sản để trả nợ cho Ngân hàng đúng quy định.

Anh B cùng gia đình sau khi thống nhất và thỏa thuận cùng người mua tài sản là anh Dương Văn D đã thống nhất giá cả, thanh toán tiền cho ông Nguyễn Văn B và đem trả nợ đầy đủ số tiền vay (gốc + lãi) cho Ngân hàng đầy đủ theo quy định, sau đó Ngân hàng đã thực hiện xuất tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB091706 trả cho anh Nguyễn Văn B vào ngày 01/7/2020.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, người đại diện theo ủy quyền bà Dương Thị T có ý kiến như sau:*

Hộ anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G có vay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn số tiền 211.000.000 đồng, đến hạn trả mà gia đình anh Nguyễn Văn B không có khả năng trả được cho Ngân hàng. Đến tháng 6 năm 2020, anh Nguyễn Văn B và anh Dương Văn D đã thỏa thuận để cho anh Dương Văn D đứng ra nhận trả số tiền cho gia đình anh Nguyễn Văn B với điều kiện gia đình anh Nguyễn Văn B phải chuyển nhượng lại phần diện tích đã thế chấp Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Bắc Sơn tại thửa đất số 121, tờ bản đồ 85, diện tích 464,3m<sup>2</sup> địa chỉ thửa đất: Thôn Pá Lét, xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành CB 091706, số vào sổ: CS-01914, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 14/10/2016.

Ngày 27/5/2021, Ủy ban nhân dân xã đã nhận được đơn đề nghị của anh Dương Văn D. Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến đã tổ chức gặp mặt hai bên gia đình anh Dương Văn D và gia đình anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G, tại Ủy ban nhân dân xã hai bên đã thống nhất một số nội dung như sau:

Gia đình anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G đã đồng ý trả lại số tiền mà anh Dương Văn D đã đứng ra trả cho gia đình anh Nguyễn Văn B với hình thức bằng tiền mặt.

Gia đình Nguyễn Văn B cam kết sẽ trả cho anh Dương Văn D số tiền tổng cộng là 244.000.000 đồng. Gia đình anh Nguyễn Văn B hẹn đến ngày 06/6/2021 sẽ trả trước cho anh Dương Văn D 126.000.000 đồng; số tiền 118.000.000 đồng còn lại sẽ trả vào ngày 31/12/2021.

Gia đình anh Nguyễn Văn B cam kết nếu không trả đủ số tiền nêu trên thì sẽ ký vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Dương Văn D. Đến tại thời điểm hiện tại thì gia đình anh Nguyễn Văn B vẫn chưa trả tiền cho anh Dương Văn D và các thỏa thuận nêu trên. Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến có ý kiến Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên bị đơn chị Bé Thị G vắng mặt không có lý do, nguyên đơn anh Dương Văn D có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản không tiến hành hòa giải được.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước

thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, thủ tục phiên tòa được thực hiện đúng, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Văn B chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chị Bé Thị G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức A và chị Nguyễn Thị Bích N không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Văn D, buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải trả cho anh Dương Văn D số tiền 244.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng). Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Dương Văn D khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G trả tiền. Vì vậy quan hệ pháp luật là "Đòi tài sản (tiền)" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập, thông báo cho các đương sự yêu cầu viết bản khai theo quy định, cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp và phiên hòa giải. Bị đơn chị Bé Thị G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức A và chị Nguyễn Thị Bích N vắng mặt tại phiên tòa lần hai, không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xét thấy: Ngày 27/5/2021, tại Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữa anh Dương Văn D với anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G đã thống nhất, thỏa thuận một số nội dung như sau: Gia đình anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G đồng ý trả lại số tiền mà anh Dương Văn D đã đứng ra trả cho gia đình anh

Nguyễn Văn B với hình thức bằng tiền mặt. Gia đình Nguyễn Văn B cam kết sẽ trả cho anh Dương Văn D số tiền tổng cộng là 244.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng). Gia đình anh Nguyễn Văn B hẹn đến ngày 06/6/2021 sẽ trả trước cho anh Dương Văn D 126.000.000 đồng (một trăm hai mươi sáu triệu đồng); số tiền 118.000.000 đồng (một trăm mười tám triệu) còn lại sẽ trả vào ngày 31/12/2021 (Theo biên bản làm việc ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn). Nhưng đến hạn thanh toán và đến thời điểm hiện nay vợ chồng anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G vẫn chưa trả số tiền như đã thỏa thuận với anh Dương Văn D.

[4] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn B thừa nhận vào năm 2020 anh Dương Văn D đã trả giúp gia đình anh số tiền còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Bắc Sơn. Ngày 27/5/2021 giữa anh D và vợ chồng anh đã thỏa thuận sẽ trả cho anh cho anh Dương Văn D bằng tiền mặt số tiền 244.000.000 đồng, ngày 06/6/2021 sẽ trả trước cho anh Dương Văn D 126.000.000 đồng; số tiền 118.000.000 đồng còn lại sẽ trả vào ngày 31/12/2021, anh Nguyễn Văn B thừa nhận đến thời điểm hiện nay vợ chồng anh vẫn chưa trả tiền cho anh Dương Văn D được khoản tiền nào.

[5] Do đó, có căn cứ cho rằng, từ ngày 27/5/2021 đến nay, vợ chồng anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G nợ anh Dương Văn D số tiền 244.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

[6] Căn cứ vào Điều 274, 275; 280 Bộ luật dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Văn D, buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải trả cho anh Dương Văn D số tiền nợ là 244.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận số tiền 244.000.000 đồng là 12.200.000 đồng (mười hai triệu hai trăm nghìn đồng). Anh Dương Văn D được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002687 ngày 02/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[9] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 274, 275; 280; 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Dương Văn D. Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải trả cho anh Dương Văn D số tiền là 244.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn B và chị Bé Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch là 12.200.000 đồng (mười hai triệu hai trăm nghìn đồng). Anh Dương Văn D được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0002687 ngày 02/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Dương Thị Ngọc**

